

Số: 141/QĐ-THHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 16 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động
của trường Tiểu học Hồng Thái Đông

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒNG THÁI ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Xét đề nghị của bộ phận văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông (Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng BGDĐT) gồm các Ông (bà) có tên sau:

- Trưởng ban: Bà Dương Thị Thúy Hằng - Hiệu trưởng
- Phó trưởng ban:
 - Ông Hoàng Văn Dương - Phó Hiệu trưởng
 - Bà Trần Thị Thu Hằng - Phó Hiệu trưởng
- Thư ký: Bà Từ Thị Huyền - Thư ký hội đồng
- Các ủy viên: (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đầy đủ, chính xác các nội dung và tiến hành công khai theo đúng quy định của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT và Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông. Nhiệm vụ của các thành viên do Trưởng ban phân công.

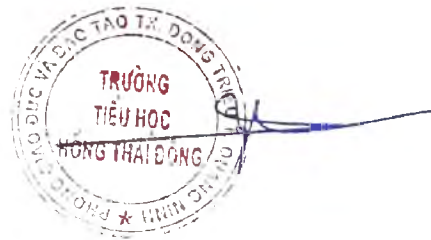
Điều 3. Ban chỉ đạo, Tổ văn phòng, các tổ chuyên môn, các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường và các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH
Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động
của trường Tiểu học Hồng Thái Đông
(Kèm theo Quyết định số 141/QĐ-THHTĐ ngày 16/07/2024)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	GHI CHÚ
1	Đỗ Thị Thúy	TBTTND	Thành viên	
2	Phạm Thị Thúy	TTVP	Thành viên	
3	Khúc Thị Trang	NV Kế toán	Thành viên	
4	Hoàng Thị Hằng	NV Thiết bị, TV	Thành viên	
5	Nguyễn Thị Ngọc	Giáo viên Tin học	Thành viên	

(Danh sách trên gồm có 05 người)

Số: 46/TB-THHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 16 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-THHTĐ ngày 16/07/2024 của trường Tiểu học Hồng Thái Đông về việc Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông;

Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai thống nhất phân công nhiệm vụ cho các thành viên cụ thể như sau:

1. Bà Dương Thị Thúy Hằng: Hiệu trưởng, Trưởng Ban.

- Phụ trách chung, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện công khai hằng năm, chỉ đạo các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo phân công.
- Báo cáo, giải trình trước các cơ quan có thẩm quyền về các nội dung công khai.
- Phụ trách một số nội dung công khai về Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường và Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm.

2. Bà Trần Thị Thu Hằng: Phó Hiệu trưởng - Phó trưởng ban.

- Tham mưu Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường.
- Theo dõi, giám sát thời gian thực hiện các nội dung công khai.
- Phụ trách một số nội dung công khai theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong Quyết định hằng năm.

3. Ông Hoàng Văn Dương: Phó Hiệu trưởng - Phó trưởng Ban.

- Tham mưu Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường.
- Theo dõi, giám sát thời gian thực hiện các nội dung công khai.
- Phụ trách một số nội dung công khai theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong Quyết định hằng năm.
- Tổng hợp nội dung công khai về Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm.

4. Bà Từ Thị Huyền: Thư ký hội đồng trường - Thư ký.

- Lập biên bản các buổi họp công khai, tổng hợp các nội dung công khai từ các thành viên lập biểu công khai theo quy định, lưu trữ hồ sơ công khai.

5. Bà Phạm Thị Thúy - NV hành chính, tổ trưởng tổ văn phòng - Ủy viên.

- Phụ trách công tác công khai và kiểm soát nội dung công khai của các thành viên.

- Theo dõi, giám sát thời gian thực hiện các nội dung công khai.

6. Bà Khúc Thị Trang - Nhân viên, kế toán - Ủy viên.

- Phụ trách các nội dung công khai về Thu, chi tài chính theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm.

7. Bà Hoàng Thị Hằng - Nhân viên HC, TBTV - Ủy viên.

- Phụ trách công tác công khai và kiểm soát nội dung công khai của các thành viên.

8. Bà Nguyễn Thị Ngọc - Giáo viên Tin học - Ủy viên.

- Phụ trách một số nội dung công khai: Thông tin chung về trường Tiểu học Hồng Thái Đông theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm.

- Thực hiện việc công khai các ND đã được phê duyệt theo hình thức công khai trên cổng thông tin tại địa chỉ: hongthaidong.dongtrieu.edu.vn và các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

- Phụ trách một số nội dung công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm và tổng hợp nội dung công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

9. Bà Đỗ Thị Thúy: Trưởng Ban Thanh tra nhân dân - Ủy viên.

Phụ trách chính việc giám sát thực hiện kế hoạch, Quy chế công khai trong nhà trường theo quy định. Phụ trách công tác tuyên truyền chủ trương, kế hoạch, nội dung thực hiện Quy chế công khai tới CBGVNV, học sinh và CMHS.

Trên đây là thông báo phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai trường Tiểu học Hồng Thái Đông. Ban chỉ đạo đề nghị các thành viên thực hiện nhiệm vụ như thông báo đã nêu./.

Nơi nhận:

- Thành viên BCD(T/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Thúy Hằng

Số: 201/QĐ-THHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 06 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động
của trường Tiểu học Hồng Thái Đông

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒNG THÁI ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-THHTĐ ngày 16/07/2024 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Hồng Thái Đông về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-THHTĐ ngày 16/07/2024 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Hồng Thái Đông về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động của Trường Tiểu học Hồng Thái Đông năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông (Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng BGDĐT) gồm các Ông (bà) có tên sau:

- Trưởng ban: Bà Dương Thị Thúy Hằng - Hiệu trưởng
- Phó trưởng ban:
 - Ông Mai Khoa Chung - Phó Hiệu trưởng
 - Ông Hoàng Văn Dương - Phó Hiệu trưởng
- Thư ký: Bà Từ Thị Huyền - Thư ký hội đồng
- Các ủy viên: (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đầy đủ, chính xác các nội dung và tiến hành công khai theo đúng quy định của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT và Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông. Nhiệm vụ của các thành viên do Trưởng ban phân công.

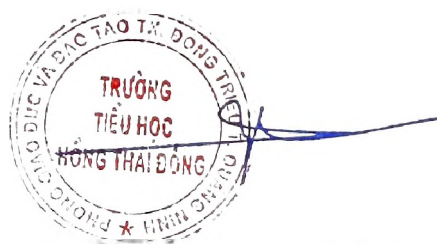
Điều 3. Ban chỉ đạo, Tổ văn phòng, các tổ chuyên môn, các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường và các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH
Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động
của trường Tiểu học Hồng Thái Đông
(Kèm theo Quyết định số 201/QĐ-THHTĐ ngày 06/09/2024)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	GHI CHÚ
1	Đỗ Thị Thúy	TBTTND	Thành viên	
2	Phạm Thị Thúy	TTVP	Thành viên	
3	Khúc Thị Trang	NV Kế toán	Thành viên	
4	Hoàng Thị Hằng	NV Thiết bị, TV	Thành viên	
5	Nguyễn Thị Ngọc	Giáo viên Tin học	Thành viên	

(Danh sách trên gồm có 05 người)

Số: 59/TB-THHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 06 tháng 09 năm 2024

THÔNG BÁO

Điều chỉnh phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-THHTĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 của trường Tiểu học Hồng Thái Đông về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông;

Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai thống nhất phân công nhiệm vụ cho các thành viên cụ thể như sau:

1. Bà Dương Thị Thúy Hằng: Hiệu trưởng, Trưởng Ban.

- Phụ trách chung, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện công khai hằng năm, chỉ đạo các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo phân công.
- Báo cáo, giải trình trước các cơ quan có thẩm quyền về các nội dung công khai.
- Phụ trách một số nội dung công khai về Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường và Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm.

2. Ông Hoàng Văn Dương: Phó Hiệu trưởng - Phó trưởng ban.

- Tham mưu Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường.
- Theo dõi, giám sát thời gian thực hiện các nội dung công khai.
- Phụ trách một số nội dung công khai theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong Quyết định hằng năm.

3. Ông Mai Khoa Chung: Phó Hiệu trưởng - Phó trưởng Ban.

- Tham mưu Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường.
- Theo dõi, giám sát thời gian thực hiện các nội dung công khai.
- Phụ trách một số nội dung công khai theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong Quyết định hằng năm.
- Tổng hợp nội dung công khai về Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm.

4. Bà Từ Thị Huyền: Thư ký hội đồng trường - Thư ký.

- Lập biên bản các buổi họp công khai, tổng hợp các nội dung công khai từ các thành viên lập biểu công khai theo quy định, lưu trữ hồ sơ công khai.

5. Bà Phạm Thị Thúy - Nhân viên hành chính, tổ trưởng tổ văn phòng.

- Phụ trách công tác công khai và kiểm soát nội dung công khai của các nhân viên.

- Theo dõi, giám sát thời gian thực hiện các nội dung công khai.

6. Bà Khúc Thị Trang - Nhân viên, kế toán.

- Phụ trách các nội dung công khai về Thu, chi tài chính theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm.

7. Bà Hoàng Thị Hằng - Nhân viên HC, TBTV.

- Phụ trách công tác công khai và kiểm soát nội dung công khai của các nhân viên.

8. Bà Nguyễn Thị Ngọc - Giáo viên Tin học.

- Phụ trách một số nội dung công khai: Thông tin chung về trường Tiểu học Hồng Thái Đông theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm.

- Thực hiện việc công khai các ND đã được phê duyệt theo hình thức công khai trên cổng thông tin tại địa chỉ: hongthaidong.dongtrieu.edu.vn và các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

- Phụ trách một số nội dung công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường theo nhiệm vụ phân công cụ thể trong kế hoạch hằng năm và tổng hợp nội dung công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

9. Bà Đỗ Thị Thúy: Trưởng Ban Thanh tra nhân dân - Ủy viên.

Phụ trách chính việc giám sát thực hiện kế hoạch, Quy chế công khai trong nhà trường theo quy định. Phụ trách công tác tuyên truyền chủ trương, kế hoạch, nội dung thực hiện Quy chế công khai tới CBGVNV, học sinh và CMHS.

Trên đây là thông báo điều chỉnh phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai trường Tiểu học Hồng Thái Đông, Ban Chỉ đạo đề nghị các thành viên thực hiện nhiệm vụ như thông báo đã nêu./.

Nơi nhận:

- CBGVNV và Các đoàn thể (t/h);
- Thành viên BCD (t/h);
- Lưu: NT.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Thúy Hằng

Số: 142/KH-THHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 16 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động
của trường Tiểu học Hồng Thái Đông**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒNG THÁI ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-THHTĐ ngày 16/07/2024 của Trường TH Hồng Thái Đông về việc thành lập ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong trường Tiểu học Hồng Thái Đông;

Căn cứ tính hình thực tế tại nhà trường;

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động của Trường Tiểu học Hồng Thái Đông.

Điều 2. Quy chế này áp dụng cho các hoạt động công khai của nhà trường theo đúng tinh thần Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thời gian thực hiện quy chế này của trường Tiểu học Hồng Thái Đông kể từ năm học 2024-2025. Những quy định của trường trước đây trái với nội dung quy chế này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Viên chức và người lao động thuộc trường Tiểu học Hồng Thái Đông chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(để b/c);
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Thúy Hằng

QUY CHẾ

Thực hiện công khai trong hoạt động của Trường TH Hồng Thái Đông
(Ban hành kèm theo Quyết định số 142/QĐ-THHTĐ ngày 16/07/2024 của Hiệu trưởng trường TH Hồng Thái Đông)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này quy định về công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông gồm: nội dung công khai, cách thức và thời điểm công khai, tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với trường Tiểu học Hồng Thái Đông toàn thể viên chức và người lao động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông và các tổ chức khác, cá nhân có liên quan.

3. Việc thực hiện quy định công khai các nội dung không nêu trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Quy định về công khai trong Quy chế này không áp dụng đối với thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Mục đích của công khai.

1. Thực hiện công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông minh bạch các thông tin có liên quan của nhà trường để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết tham gia giám sát hoạt động của nhà trường.

2. Thực hiện công khai trong hoạt động của trường Tiểu học Hồng Thái Đông nhằm phát huy dân chủ, tăng cường trách nhiệm giải trình của nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai.

1. Việc thực hiện công khai đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đảm bảo đầy đủ nội dung, cách thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin công khai đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận.

Chương II

NỘI DUNG CÔNG KHAI

Mục 1

CÔNG KHAI CHUNG

Điều 4. Thông tin chung về trường Tiểu học Hồng Thái Đông.

1. Tên cơ sở giáo dục.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (*sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử*).

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý trực tiếp.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

7. Tổ chức bộ máy

a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của CSGD(*nếu có*).

b. Quyết định công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường.

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận HT, PHT.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (*nếu có*), sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.

đ. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

e. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường, quy chế dân chủ ở cơ sở, các nghị quyết của hội đồng trường, quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính, chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (*nếu có*).

Điều 5. Thu, chi tài chính

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a. Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí(*ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư, học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học, kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài, nguồn thu khác*) và loại hoạt động (*giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, hoạt động khác*).

b. Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (*lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên, ...*) chi cơ sở vật chất và dịch vụ (*chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ, ...*) chi hỗ trợ người học (*học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng, ...*) chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (*nếu có*).

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

Mục 2

CÔNG KHAI ĐỐI VỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Điều 6. Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông.

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo.

b. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

c. Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh, đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

b. Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ, khu sân chơi, thể dục thể thao, khối phục vụ sinh hoạt, hạ tầng kỹ thuật, đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

c. Số TBDH hiện có, đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

d. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục, kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

b. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt Chuẩn Quốc gia của CSGD qua các mốc thời gian, kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

Điều 7. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường.

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a. Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan.

b. Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

c. Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.

d. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a. Kết quả tuyển sinh, tổng số học sinh theo từng khối, số học sinh bình quân/lớp theo từng khối, số lượng học sinh học 02 buổi/ngày, số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường.

b. Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thống kê số lượng học sinh hoàn thành chương trình lớp học, học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học.

c. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học.

Chương III

CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CÔNG KHAI

Điều 8. Cách thức công khai.

1. Công khai trên cổng TT tại địa chỉ: *thongthaidong.dongtrieu.edu.vn* bao gồm:

a. Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do trường Tiểu học Hồng Thái Đông thực hiện được quy định tại Chương II của Quy chế này tính đến tháng 6 hằng năm.

b. Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại Phụ lục 1 (*Mẫu báo cáo thường niên của trường Tiểu học Hồng Thái Đông thực hiện chương trình giáo dục phổ thông kèm theo Quy chế này*).

c. Việc bố trí nội dung công khai điểm a, b của Điều này trên cổng thông tin điện tử do nhà trường quyết định đảm bảo thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

2. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu khoá học, năm học mới.

Thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới.

3. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Thời gian công khai.

1. Thời điểm công khai như sau:

a. Công bố công khai các nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 của Quy chế này trước 30 tháng 6 hàng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến hết ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

b. Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 8 của Quy chế này trước 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

3. Ngoài việc công khai theo quy định tại khoản 1,2 của Điều này, nhà trường phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng.

Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Quy chế này thuộc phạm vi quản lý nhà nước về giáo dục.

Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công khai trong việc thực hiện tổng kết, đánh giá công tác theo năm học và phương hướng nhiệm vụ của năm học tiếp theo.

Báo cáo về công tác công khai khi có yêu cầu bằng văn bản của Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện công khai của trường.

2. Trách nhiệm của viên chức và người lao động trong nhà trường.

Viên chức và người lao động trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện tốt Quy chế này, thực hiện các nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm hàng năm tại kế hoạch thực hiện của nhà trường.

Điều 11. Điều khoản thi hành.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ban hành. Mọi viên chức và người lao động trong nhà trường có trách nhiệm tuân thủ các quy định trong Quy chế.

Quy chế sửa đổi có hiệu lực thi hành khi có Quyết định thay thế./.

PHỤ LỤC I
MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒNG THÁI
ĐỒNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG¹
(Kèm theo Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động của Trường Tiểu học
Hồng Thái Đồng Ban hành kèm theo Quyết định số 142/QĐ-THHTĐ ngày
16/07/2024)

TÊN CƠ QUAN CƠ QUAN/TỔ CHỨC QUẢN LÝ TRỰC TIẾP
TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm:

- I. THÔNG TIN CHUNG²**
II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN³
III. CƠ SỞ VẬT CHẤT⁴
IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC⁵
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC⁶
VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH⁷
VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC⁸

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Mẫu Báo cáo thường niên chỉ quy định các yêu cầu thông tin bắt buộc; tiêu đề, thứ tự chương mục và hình thức trình bày thông tin do cơ sở giáo dục quyết định, bảo đảm thể hiện rõ nội dung của thông tin theo yêu cầu.

² Bao gồm các thông tin được quy định tại Điều 4 của Quy chế.

³ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 1 Điều 6, của Quy chế này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁴ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 2 Điều 6, của Quy chế này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁵ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 3 Điều 6, của Quy chế này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁶ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 2 Điều 7, của Quy chế này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁷ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 1, 3, 4 Điều 5 của Quy chế này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁸ Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác của cơ sở giáo dục và của ngành.

Số: 79/KH-THHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 20 tháng 07 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện công khai năm học 2024-2025

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính “Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, Trường Tiểu học Hồng Thái Đông xây dựng kế hoạch thực hiện công khai năm học 2024-2025 như sau:

A. MỤC TIÊU CÔNG KHAI.

1. Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai trong nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường.

B. NỘI DUNG CÔNG KHAI.

PHẦN I. CÔNG KHAI CHUNG

I. Thông tin chung trường Tiểu học Hồng Thái Đông.

1. Nội dung công khai.

Phân công Bà Nguyễn Thị Ngọc, Giáo viên Tin học chịu trách nhiệm cung cấp thông tin nội dung công khai cụ thể như sau:

(1). Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

(2). Địa chỉ trụ sở chính, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

(3). Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp.

(4). Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

(5). Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

(6). Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

(7). Tổ chức bộ máy.

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, luân chuyển Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có);

(8). Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

2. Thời điểm, thời gian công khai.

- Thời điểm công khai: Trước ngày 30/08/2024.

- Thời gian thực hiện công khai:

+ Công khai trên cổng thông tin điện tử: Hàng năm.

+ Công khai niêm yết trên bảng thông báo: Tối thiểu 90 ngày; Lưu trữ 05 năm phục vụ công tác kiểm tra.

Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến hết ngày 30/6 hàng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

3. Hình thức công khai.

- Công khai trên Website nhà trường.

- Công khai niêm yết trên bảng thông báo.

4. Người thực hiện công khai.

- Công khai trên Website nhà trường: bà Nguyễn Thị Ngọc, Hoàng Thị Hằng, Phạm Thị Thúy.

- Công khai niêm yết trên bảng thông báo: bà Nguyễn Thị Ngọc, Hoàng Thị Hằng, Phạm Thị Thúy.

II. Thu, chi tài chính.

1. Nội dung công khai.

Phân công Bà Khúc Thị Trang - Nhân viên Kế toán chịu trách nhiệm cung cấp thông tin nội dung công khai, bà Hoàng Thị Hằng - Nhân viên kiêm công tác thủ quỹ, bà Phạm Thị Thúy - Tổ trưởng Văn phòng (hỗ trợ) cụ thể như sau:

(1). Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên, ...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ, ...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng, ...); chi khác.

(2). Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh(nếu có).

(3). Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

(4). Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

(5). Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

2. Thời điểm, thời gian công khai.

- Thời điểm công khai: Chậm nhất sau 03 ngày làm việc .

- Thời gian thực hiện công khai:

+ Công khai niêm yết trên bảng thông báo: Tối thiểu 90 ngày; Lưu trữ 05 năm phục vụ công tác kiểm tra.

Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

3. Hình thức công khai.

- Công khai niêm yết trên bảng thông báo.
- Công khai trên Website trường.

4. Người thực hiện công khai.

- Công khai niêm yết trên bảng thông báo:
 - + Bà Khúc Thị Trang - Nhân viên kế toán: Hoàn thiện hồ sơ công khai tài chính, bà Hoàng Thị Hằng - Nhân viên kiêm thủ quỹ (hỗ trợ).
 - + Bà Phạm Thị Thúy - Tổ trưởng văn phòng, NV kiêm Y tế: Chịu trách nhiệm đôn đốc, công khai nội dung tài chính niêm yết trên bảng thông báo.
- Công khai trên Website trường: bà Nguyễn Thị Ngọc, Hoàng Thị Hằng, Phạm Thị Thúy.

PHẦN II. CÔNG KHAI ĐỐI VỚI GIÁO DỤC TIỂU HỌC

II. Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục trong nhà trường.

1. Nội dung công khai.

Phân công ông Hoàng Văn Dương - PHT chịu trách nhiệm cung cấp thông tin công khai cụ thể như sau:

(1). Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên.

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

(2). Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung.

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(3). Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

(4). Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm các nội dung sau đây:

- a) Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;
- b) Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;
- c) Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

2. Thời điểm, thời gian công khai.

- Thời điểm công khai: Trước ngày 30/07/2024 (những năm học tiếp theo công khai trước 30/6 hàng năm).

- Thời gian thực hiện công khai:

+ Công khai trên công thông tin điện tử: 30/07/2024 -> 30/06/2025.

+ Công khai niêm yết trên bảng thông báo: Tối thiểu 30 ngày; Lưu trữ 05 năm phục vụ công tác kiểm tra.

Trường hợp nội dung công khai có thay đổi thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

3. Hình thức công khai.

- Công khai trên Website nhà trường.

- Công khai niêm yết trên bảng thông báo.

4. Người thực hiện công khai.

- Công khai trên Website nhà trường: bà Nguyễn Thị Ngọc, Hoàng Thị Hằng, Phạm Thị Thúy.

- Công khai niêm yết trên bảng thông báo: bà Nguyễn Thị Ngọc, Hoàng Thị Hằng, Phạm Thị Thúy.

III. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường.

1. Nội dung công khai.

Phân công ông Hoàng Văn Dương - PHT chịu trách nhiệm cung cấp thông tin nội dung công khai cụ thể như sau:

(1). Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a) Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan.

b) Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục.

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục.

(2). Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục trung học cơ sở.

(3). Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng học sinh đang học (chia theo số lượng học sinh là người Việt Nam, số lượng học sinh là người nước ngoài).

2. Thời điểm, thời gian công khai.

- Thời điểm công khai: Trước ngày 31/08/2024 (những năm học tiếp theo công khai trước 30/6 hàng năm).

- Thời gian thực hiện công khai:

+ Công khai trên công thông tin điện tử: 31/07/2024 -> 30/06/2025.

+ Công khai niêm yết trên bảng thông báo: Tối thiểu 30 ngày; Lưu trữ 05 năm phục vụ công tác kiểm tra.

Trường hợp nội dung công khai có thay đổi thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

3. Hình thức công khai.

- Công khai trên Website nhà trường.

- Công khai niêm yết trên bảng thông báo.

4. Người thực hiện công khai.

- Công khai trên Website nhà trường: bà Nguyễn Thị Ngọc, Hoàng Thị Hằng, Phạm Thị Thúy.

- Công khai niêm yết trên bảng thông báo: bà Nguyễn Thị Ngọc, Hoàng Thị Hằng, Phạm Thị Thúy.

PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Thành lập tổ công tác thực hiện nhiệm vụ công khai trong nhà trường.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ
1	Dương Thị Thúy Hằng	Hiệu trưởng	Tổ trưởng
2	Hoàng Văn Dương	PHT	Tổ phó
3	Trần Thị Thu Hằng	PHT, CTCD	Tổ phó
4	Vũ Thị Xuân Hương	PCT Công đoàn	Thành viên
5	Bế Văn Dân	TB BDD CMHS trường	Thành viên
6	Đỗ Thị Thúy	TBTTND	Thành viên

7	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Bí thư ĐTN	Thành viên
8	Nguyễn Thị Hằng Nga	TPT Đội	Thành viên
9	Hà Thị Thu Hương	TTCM	Thành viên
10	Phạm Thị Thu Hà	TTCM	Thành viên
11	Nguyễn Thị Kim Oanh	TTCM	Thành viên
12	Phạm Thị Thúy	TTVP	Thành viên
13	Từ Thị Huyền	Thư ký HĐ	Thư ký
14	Khúc Thị Trang	NV Kế toán	Thành viên
15	Hoàng Thị Hằng	NV Thiết bị, TV	Thành viên
16	Nguyễn Thị Ngọc	Giáo viên	Thành viên
17	Các thành viên khác	Liên quan đến lĩnh vực cá nhân phụ trách cần công khai.	Thành viên

II. Phân công nhiệm vụ.

1. Bà Dương Thị Thúy Hằng - Hiệu trưởng.

- Phụ trách chung.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2024-2025 và Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Công khai các Chỉ thị, Nghị quyết, các văn bản liên quan đến hoạt động giáo dục trong nhà trường.
- Chịu trách nhiệm công khai các nội dung phụ trách trong kế hoạch: Toàn bộ các hồ sơ về tuyển sinh, Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, Kế hoạch tự đánh giá, các Quyết định về hội đồng trường, Quyết định phân công nhiệm vụ,
- Báo cáo, giải trình trước các cơ quan có thẩm quyền về các nội dung công khai.

2. Ông Hoàng Văn Dương - Phó Hiệu trưởng.

- Công khai Đội ngũ, Kế hoạch dạy học 2b/ngày, KH bồi dưỡng HS năng khiếu - phụ đạo HS cần hỗ trợ, Kế hoạch CNTT - Chuyển đổi số, Kết quả tự đánh giá chuyển đổi số, Các KH và các nội dung báo cáo liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.
- Công khai toàn bộ các hồ sơ về kiểm định chất lượng, Kết quả chất lượng giáo dục, Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh, báo cáo liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.
- Tổng duyệt và làm báo cáo kết quả hoạt động công khai của nhà trường 2 lần/năm học tính đến ngày 30 tháng 6 và 31/12 hàng năm (*Theo mẫu phụ lục I*).
- Thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.
- Đôn đốc và giám sát việc công khai trong nhà trường đảm bảo tiến độ và hồ sơ theo quy định.

3. Bà Trần Thị Thu Hằng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch CĐ.

- Kế hoạch các hoạt động ngoài giờ lên lớp, KH thực hiện PCGD, LĐ-VS, các KH và các nội dung báo cáo liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Thực hiện công tác công khai về thi đua khen thưởng, đánh giá cuối năm.

4. Bà Vũ Thị Xuân Hương - PCTCĐ.

- Phụ trách công khai liên quan đến chế độ chính sách đội ngũ và người học.

- Giám sát việc thực hiện Kế hoạch thực hiện công khai tại đơn vị.

5. Bà Từ Thị Huyền - Thư ký hội đồng.

- Công khai các quy chế trong nhà trường.

- Lập biên bản các cuộc họp liên quan đến việc thực hiện công tác công khai tại đơn vị.

6. Bà Đỗ Thị Thúy - Trưởng ban TTND.

- Chịu trách nhiệm việc kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch công khai trong nhà trường.

7. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - BTĐTN.

- Phụ trách công khai Công khai Quyết định về thành lập tổ tư vấn tâm lý; Đường dây nóng của nhà trường.

8. Bà Nguyễn Thị Hằng Nga - TPT.

- Công khai kết quả các hội thi của GV, học sinh, các cuộc thi tài năng, năng khiếu, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các nội dung giáo dục pháp luật...các cấp.

9. Bà Phạm Thị Thúy - Tổ trưởng tổ Văn phòng, Nhân viên Văn thư kiêm nhân viên Y tế.

- Công khai y tế học đường, bảo hiểm y tế đối với CB, GV, NV và học sinh.

- Phụ trách việc niêm yết công khai trên bảng tin nhà trường.

- Lưu trữ hồ sơ công khai theo quy định.

- Giám sát việc thực hiện Kế hoạch thực hiện công khai tại đơn vị.

10. Ông Bé Văn Dân - Ban Đại diện CMHS trường.

- Công khai các kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS (nếu có).

- Giám sát công khai các khoản thu từ người học.

11. Bà Hà Thị Thu Hương, bà Phạm Thị Thu Hà, bà Nguyễn Thị Kim Oanh - TTCM, bà Phạm Thị Thúy - TTVP.

- Tổng hợp kết quả chất lượng giáo dục của các tổ gửi về đ/c Hoàng Văn Dương - PHT. Hỗ trợ đ/c Hoàng Văn Dương - PHT làm báo cáo kết quả hoạt động công khai của nhà trường 02 lần/năm học tính đến ngày 30 tháng 6 và 31/12 hàng năm.

12. Bà Khúc Thị Trang - Nhân viên Kế toán, bà Nguyễn Thị Kim Oanh - TTCM; bà Hoàng Thị Hằng - Nhân viên kiêm thủ quỹ.

- Công khai các văn bản hướng dẫn thu - chi tài chính.

- Công khai kết quả thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ: Thừa giờ, dạy hỗ trợ HS khuyết tật, dạy GDTC...

- Công khai thu chi tài chính, mức thu, các khoản thu,...Chính sách hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học sinh khó khăn và kết quả thực hiện trong từng năm học.

- Công khai bảng lương, nâng lương, nâng thâm niên, nâng lương trước hạn, nghĩa vụ, luân chuyển, thăng hạng, chuyển ngạch,...

13. Bà Hoàng Thị Hằng - Nhân viên Thiết bị.

Phụ trách công khai cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

14. Bà Nguyễn Thị Ngọc - Giáo viên Tin học.

- Công khai thông tin chung của nhà trường.

- Phụ trách việc công khai trên Website nhà trường.

15. Các thành viên khác: Công khai nội dung liên quan đến lĩnh vực cá nhân phụ trách.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công khai năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Hồng Thái Đông. Yêu cầu các bộ phận, cá nhân nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn vướng mắc phải đề xuất với Lãnh đạo nhà trường điều chỉnh kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c);
- BCHCD (giám sát);
- CB, GV, NV (t/h);
- Ban ĐDCMHS (p/h);
- Công khai trang web, bảng tin;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Thúy Hằng

PHỤ LỤC I

MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN¹
(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TÊN CƠ QUAN CƠ QUAN/TỔ CHỨC QUẢN LÝ TRỰC TIẾP

TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm:

I. THÔNG TIN CHUNG²

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN³

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT⁴

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC⁵

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC⁶

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH⁷

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC⁸

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Mẫu Báo cáo thường niên chỉ quy định các yêu cầu thông tin bắt buộc; tiêu đề, thứ tự chương mục và hình thức trình bày thông tin do cơ sở giáo dục quyết định, bảo đảm thể hiện rõ nội dung của thông tin theo yêu cầu.

² Bao gồm các thông tin được quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

³ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 10 của Thông tư này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁴ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 10 của Thông tư này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁵ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 3 Điều 6, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 10 của Thông tư này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁶ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 2, 3 Điều 7, khoản 2, 3 Điều 9, khoản 2, 3 Điều 11 của Thông tư này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁷ Bao gồm các thông tin của năm báo cáo được quy định tại khoản 1, 3, 4 Điều 5 của Thông tư này, đối sánh số liệu với năm trước liền kề.

⁸ Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác của cơ sở giáo dục và của ngành.